



Số: 60 /2026/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 19 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Luật giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Quyền Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 903/TTr-SXD ngày 20 tháng 7 năm 2026; Công văn số 7510/SXD-QLXD ngày 10/8/2026 về việc tổng hợp, giải trình và hoàn thiện dự thảo Quyết định ban hành quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 8 năm 2026 và thay thế các Quyết định sau đây:

1. Quyết định số 51/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (cũ) sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 51/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận (cũ) ban hành Quy định phân cấp về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

4. Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông (cũ) ban hành quy định cụ thể một số nội dung về quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ; Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Bộ Xây dựng (Vụ Pháp chế);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Xây dựng;
- Báo và PTTH Lâm Đồng;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm thông tin và Hội nghị;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NC, XDCT. Khánh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trọng Yên



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 60 /2026/QĐ-UBND ngày 19 /8/2026
của UBND tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về các hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, gồm: Quy định về quy hoạch; hoạt động đầu tư xây dựng, cải tạo, đóng cửa và di chuyển nghĩa trang; quản lý và sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; quản lý chi phí, giá dịch vụ nghĩa trang, hỏa táng theo nhiệm vụ được giao tại khoản 1 Điều 31 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Quy định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND cấp xã; chủ đầu tư; đơn vị được giao quản lý, vận hành, khai thác và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các hoạt động quy hoạch; xây dựng; quản lý, sử dụng nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng.

Chương II

QUY HOẠCH, ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 2. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng

Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 3 Nghị định số 98/2019/NĐ-CP; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 và các quy định khác có liên quan.

Điều 3. Quản lý, sử dụng đất nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước

Chủ đầu tư phải bố trí tối thiểu 5% đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội của tỉnh. Quỹ đất này được

Chủ đầu tư quản lý và có trách nhiệm bố trí cho các đối tượng chính sách xã hội của tỉnh theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có quỹ đất được bố trí.

Điều 4. Cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cải tạo, đóng cửa hoặc di chuyển nghĩa trang có ranh giới nằm trên địa bàn từ hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quy hoạch đã được phê duyệt và điều kiện thực tế của địa phương để lập kế hoạch, tiến độ thực hiện và quyết định việc cải tạo, đóng cửa hoặc di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn quản lý.

Chương III

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGHĨA TRANG, CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 5. Thẩm quyền lập, thẩm định và phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang

1. Đơn vị quản lý, khai thác và sử dụng nghĩa trang có trách nhiệm lập Quy chế quản lý nghĩa trang, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt. Nội dung quy chế quản lý nghĩa trang thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Đối với nghĩa trang được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước:

a) Sở Xây dựng tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang có ranh giới nằm trên địa bàn từ hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định và phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang trên địa bàn quản lý.

3. Đối với nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước:

Tổ chức, cá nhân phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng; Quy chế sau khi ban hành phải gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nghĩa trang để quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện theo quy định.

Điều 6. Lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước

1. Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang có ranh giới nằm trên địa bàn từ hai đơn vị hành chính cấp xã trở lên được đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo mở rộng bằng nguồn vốn ngân sách

nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang nằm trên địa bàn quản lý được đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo mở rộng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

Điều 7. Lựa chọn đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước

Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

Điều 8. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân

1. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và quy định có liên quan.

2. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước: Việc lập phương án giá, thẩm định phương án giá, trình và ban hành văn bản định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng thực hiện theo Luật Giá và các văn bản hướng dẫn Luật Giá.

3. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: Chủ đầu tư lập, trình Sở Xây dựng cho ý kiến về sự phù hợp của phương án giá (gồm phương pháp xác định, các yếu tố đầu vào để xác định chi phí, định mức (nếu có), mức giá)...đối với giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng tại các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trước khi chủ đầu tư phê duyệt.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG

Điều 9. Trách nhiệm của các sở, ngành

1. Sở Xây dựng:

a) Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước đối với công tác quy hoạch, hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh; thực hiện các nội dung được phân công, phân cấp tại Quy định này; chủ trì, hướng dẫn và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện; tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Xây dựng định kỳ hàng năm về tình hình xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện, hướng dẫn thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động của các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch 5 năm và hằng năm về đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng nghĩa trang theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn, kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về quy hoạch, hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

d) Thẩm định phương án giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Tài chính:

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quy định về mức hỗ trợ chi phí hỏa táng, chi phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có) cho các đối tượng sử dụng dịch vụ hỏa táng theo quy định.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kế hoạch vốn từ nguồn ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo, di chuyển, mở rộng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lựa chọn chủ đầu tư dự án xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan; tham mưu thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy định.

d) Phối hợp với Sở Xây dựng thẩm định phương án giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

đ) Phối hợp với Sở Xây dựng có ý kiến về sự phù hợp của phương án giá đối với giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân và giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng tại các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trước khi chủ đầu tư phê duyệt.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai và môi trường đối với các hoạt động của nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khoanh định, công bố vùng hạn chế, vùng cấm khai thác nước ngầm tại những khu vực nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đã được đầu tư xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt.

4. Sở Y tế:

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể các đối tượng được hưởng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Hướng dẫn, giám sát việc bảo đảm yêu cầu an toàn về vệ sinh phòng dịch của các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy định của pháp luật.

5. Sở Khoa học và Công nghệ: Có ý kiến về giải pháp công nghệ các dự án nghĩa trang, cơ sở hỏa táng; định hướng công nghệ tiên tiến, tiết kiệm đất và đáp ứng yêu cầu vệ sinh môi trường.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang; tổ chức lễ tang trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm, phù hợp với tập quán, truyền thống văn hoá dân tộc và bảo đảm vệ sinh môi trường.

b) Phối hợp tuyên truyền quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng; vận động người dân thực hiện hình thức tang văn minh phù hợp đặc điểm, điều kiện thực tế của địa phương, tổ chức tang lễ tiết kiệm, văn minh, hiện đại, đảm bảo vệ sinh môi trường.

7. Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng: Tuyên truyền quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng; vận động người dân thực hiện hình thức táng văn minh phù hợp đặc điểm, điều kiện thực tế của địa phương, tổ chức tang lễ tiết kiệm, văn minh, hiện đại, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chỉ đạo và phân công trách nhiệm quản lý nhà nước cho các phòng chuyên môn trực thuộc thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn theo các nội dung được phân công, phân cấp trong Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng đối với các tổ chức và cá nhân tham gia xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn.

3. Xây dựng kế hoạch 5 năm, hàng năm đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng và lộ trình đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và phần mộ riêng lẻ trên địa bàn quản lý theo quy hoạch được duyệt gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu theo quy định.

4. Tổ chức thực hiện việc báo cáo, xây dựng cơ sở dữ liệu về hoạt động của các nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thuộc phạm vi quản lý; Báo cáo Sở Xây dựng định kỳ hàng năm hoặc đột xuất về tình hình xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn quản lý.

5. Thực hiện các chính sách, chế độ mai táng đối với người có công, đối tượng chính sách xã hội trên địa bàn quản lý.

6. Lập phương án giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do mình quản lý và trình Sở Xây dựng thẩm định.

7. Xem xét, chấp thuận các trường hợp an táng trong khuôn viên nhà thờ, nhà chùa, thánh thất và cơ sở tôn giáo theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của đơn vị quản lý, khai thác và sử dụng nghĩa trang

1. Thực hiện việc quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, tổ chức việc lập lưu trữ hồ sơ nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo đúng nội dung quy định tại Điều 15, Điều 16, Điều 19, Điều 23 của Nghị định số 23/2016/NĐ-CP; Nghị định số 98/2019/NĐ-CP.

2. Cung cấp các dịch vụ nghĩa trang, cơ sở hỏa táng cho người sử dụng, đảm bảo chất lượng dịch vụ theo quy định.
3. Thực hiện trách nhiệm khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo chức năng nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn và đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

Quá trình thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan kịp thời phản ánh đến Sở Xây dựng để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.